

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

Số: /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bình Định, ngày tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành

**Công trình: Nâng cấp, mở rộng tuyến đường kết nối từ Quốc lộ 1 đến
giáp đường ĐT.638 (đoạn từ đường Quang Trung đến giáp đường ĐT.638).**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ Tài chính Quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 192/TTr-STC ngày 26/4/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành, với nội dung chính như sau:

- Tên công trình: Nâng cấp, mở rộng tuyến đường kết nối từ Quốc lộ 1 đến giáp đường ĐT 638 (đoạn từ đường Quang Trung đến giáp đường ĐT 638);
- Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân huyện Phù Cát;
- Đại diện chủ đầu tư: Ban QLDA ĐT XD và Phát triển quỹ đất huyện Phù Cát;
- Địa điểm xây dựng: Thị trấn Ngô Mây và xã Cát Hiệp, huyện Phù Cát;
- Cấp quyết định đầu tư: UBND tỉnh;
- Thời gian khởi công – hoàn thành: 12/9/2020 - 24/10/2022.

Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Chi phí đầu tư

Đơn vị tính: đồng.

TT	Nội dung	Dự toán	Giá trị quyết toán
Tổng số		26.183.377.000	19.618.979.000
1	Xây lắp	16.688.320.000	17.650.666.000
2	Chi bồi thường, GPMB	6.050.000.000	217.275.000
3	Chi phí quản lý dự án	410.533.000	410.533.000
4	Chi phí tư vấn đầu tư XD	1.196.064.000	1.168.748.000

	<i>Chi khảo sát, lập DA đầu tư</i>	362.546.000	354.930.000
	<i>Chi khảo sát bước thiết kế BVTC; lập TK BVTC DT</i>	342.381.000	342.380.000
	<i>Chi phí giám sát thi công xây dựng</i>	491.137.000	471.438.000
5	Chi khác	458.762.000	171.757.000
	<i>Chi thẩm định Dự án</i>	2.464.000	2.464.000
	<i>Chi thẩm định TKBVTC - Dự toán</i>	16.309.000	16.308.000
	<i>Chi Bảo hiểm xây dựng công trình</i>	46.728.000	46.727.000
	<i>Chi thẩm tra, phê duyệt quyết toán</i>	85.680.000	70.814.000
	<i>Chi thẩm định HS MT và thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu</i>	18.758.000	18.756.000
	<i>Chi lập HSMT, đánh giá HSDT thi công</i>	37.515.000	16.688.000
	<i>Chi cầm cọc GPMB</i>	150.000.000	0
	<i>Chi kiểm tra công tác nghiệm thu</i>	4.269.000	0
	<i>Chi đăng tải thông tin mời thầu</i>	330.000	0
	<i>Phí tài nguyên môi trường</i>	7.456.000	0
	<i>Chi đảm bảo an toàn giao thông</i>	89.253.000	0
6	Dự phòng chi	1.379.698.000	0

2. Nguồn vốn đầu tư

Đơn vị tính: 1.000 đồng.

Nội dung	Tổng Dự toán của DA được duyệt	Thực hiện			
		Giá trị quyết toán được phê duyệt	Số vốn đã giải ngân	Số vốn còn được giải ngân	Số vốn phải thu hồi
Tổng số	26.183.377	19.618.979	19.331.275	287.704	-
Vốn đầu tư công	26.183.377	19.618.979	19.331.275	287.704	-
Vốn Ngân sách nhà nước	26.183.377	19.618.979	19.331.275	287.704	-
- Vốn Ngân sách tỉnh			19.331.275		
- Vốn NS huyện, NS xã			11.633.000		

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản

- Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng: không.
- Chi phí không tạo nên tài sản: không.

4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư

Đơn vị tính: 1.000 đồng.

Nội dung	Giao đơn vị khác quản lý		Thuộc CĐT quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
Tổng số			19.618.979	19.618.979
Tài sản dài hạn (tài sản cố định)			19.618.979	19.618.979
Tài sản ngắn hạn				

5. Vật tư thiết bị tồn đọng: không.

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan.

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư: Được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư công trình là:

Đơn vị tính: đồng.

STT	Nguồn	Số tiền	Ghi chú
	Tổng số	19.618.979.000	
1	Trong đó: + Vốn đã thanh toán:	19.331.275.000	
	- Vốn Ngân sách tỉnh	7.481.000.000	
	- Vốn Ngân sách huyện	11.633.000.000	
	- Vốn ngân sách xã	217.275.000	
2	+ Vốn còn phải thanh toán:	287.704.000	

- Tổng các khoản công nợ tính đến ngày lập Báo cáo quyết toán (24/2/2023) là:

Tổng số phải thanh toán tiếp: 287.704.000 đồng. Trong đó:

+	Chi phí giám sát thi công xây dựng	198.118.000	đồng;
+	Chi thẩm định TKBVTC - Dự toán	16.308.000	đồng;
+	Chi thẩm định Dự án	2.464.000	đồng;
+	Chi thẩm tra, phê duyệt quyết toán	70.814.000	đồng.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị tính: đồng.

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/cố định
Ủy ban nhân dân huyện Phù Cát	19.618.979.000

Điều 4. Đơn vị tiếp nhận tài sản có trách nhiệm quản lý, sử dụng công trình theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước. Căn cứ số liệu quyết toán được duyệt, các cơ quan liên quan cấp phát, thanh toán, hạch toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản theo đúng quy định.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Phù Cát và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như điều 5;
- CT UBND tỉnh;
- PCT Nguyễn Tụ Công Hoàng;
- PVP TD;
- Lưu: VT, K19.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tụ Công Hoàng